TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TL** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2024/QĐST-HNGĐ	*TL, ngày 06 tháng 3 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 05/2024/TLST - HNGĐ ngày 23 tháng 02 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị Diệu Th, sinh năm 1996.
HKTT: Thôn AT, xã TD, huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

Bị đơn: Anh Lâm Tiến Đ, sinh năm 1993.
HKTT: Thôn HX, xã TD, huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Cháu Lâm Vũ Hoàng A, sinh ngày 06/3/2020.

Người đại diện theo pháp luật cho cháu Anh: Chị Vũ Thị Diệu Th và anh Lâm Tiến Đ - Bố mẹ đẻ cháu.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Thị Diệu Th và anh Lâm Tiến Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Diệu Th và anh Lâm Tiến Đ thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Th và anh Đ đều xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Lâm Vũ Hoàng A, sinh ngày 06/3/2020. Anh chị thống nhất thỏa thuận giao cho chị Th tiếp tục nuôi dưỡng và giáo dục cháu Hoàng A kể từ tháng 02/2024 cho đến khi cháu Hoàng A đủ 18 tuổi. Chị Th tự nguyện không yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Đ được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Chị Th và các thành viên trong gia đình không ai được cản trở anh Đ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

2.3. Về tài sản chung, công nợ, công sức, ruộng canh tác: Chị Th và anh Đ đều khẳng định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Vũ Thị Diệu Th tự nguyện chịu toàn bộ 150.000đồng án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Th đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/23 số 0000539 ngày 23/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên.

Hoàn trả chị Th số tiền 150.000đồng tiền tạm ứng án phí thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện TL;
- Chi cục THADS huyện TL;
- UBND xã TD (Giấy CNKH số 02/2019 ngày 10/01/2019);
- Phòng KTNV Tòa án tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lý